

Số: 02/2018/QĐST-HNGĐ

Quế Võ, ngày 12 tháng 12 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

Căn cứ khoản 4 Điều 397; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 07/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1984.

Trú tại: Khu 3, thị trấn PM, huyện QV, tỉnh BN.

- Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1986.

Trú tại: Khu MK, thị trấn C, huyện LN, tỉnh BG.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Tuấn A và chị Nguyễn Thị Hồng N thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh Tuấn A và chị Hồng N được ghi trong Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận anh Nguyễn Tuấn A và chị Nguyễn Thị Hồng N thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Tuấn A và chị Nguyễn Thị Hồng N xác định trong thời gian chung sống có sinh được 02 con chung là Nguyễn Hải A1, sinh ngày 13/02/2012 và cháu Nguyễn Gia Kh, sinh ngày 04/6/2015. Hiện 02 con chung đang do chị Hồng N nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Khi ly hôn, anh, chị thỏa thuận giao 02 con chung trên cho chị Hồng N tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Tuấn A và chị Hồng N thỏa thuận về việc anh Tuấn A có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 3.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 11 năm 2018 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Tuấn A không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con.

Chị Nguyễn Thị Hồng N trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Tuấn A trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Xét thấy, sự thỏa thuận của anh Nguyễn Tuấn A và chị Nguyễn Thị Hồng N là hoàn toàn tự nguyện nên cần chấp nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[3] Về tài sản chung, công nợ, công sức, đất ruộng: Anh Nguyễn Tuấn A và chị Nguyễn Thị Hồng N xác định không có tài sản chung, công nợ, công sức, đất ruộng nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Tuấn A và chị Nguyễn Thị Hồng N thỏa thuận anh Tuấn A nộp cả lệ phí dân sự sơ thẩm và lệ phí cấp dưỡng sơ thẩm. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận sự thỏa thuận của anh Tuấn A và chị Hồng N.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Tuấn A và chị Nguyễn Thị Hồng N tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Hải A1, sinh ngày 13/02/2012 và cháu Nguyễn Gia Kh, sinh ngày 04/6/2015 cho chị Nguyễn Thị Hồng N tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Tuấn A và chị Hồng N thỏa thuận về việc anh Tuấn A có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 3.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 11 năm 2018 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Tuấn A không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con.

Chị Nguyễn Thị Hồng N trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Tuấn A trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức, đất ruộng: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Tuấn A tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ lệ phí cấp dưỡng sơ thẩm. Xác nhận anh Tuấn A đã nộp đủ 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm tại Biên lai số 02823 ngày 05/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Anh Tuấn A còn phải nộp số tiền 150.000đ lệ phí cấp dưỡng sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát huyện Quế Võ;
- Chi cục THA dân sự huyện Quế Võ;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn C, huyện LN, tỉnh BG;
- Tòa án tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đỗ Văn Đại

